

ĐỀ PHÁT HÀNH NGÀY 17 THÁNG 6 NĂM 2024

Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á

Một cuộc khảo sát ở Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và nước láng giềng Việt Nam cho thấy nhiều người không xác định theo tôn giáo nào nhưng nói rằng họ tin vào những sinh vật vô hình, tôn kính tổ tiên và tham gia các tập tục nghi lễ

TÁC GIẢ: Jonathan Evans, Alan Cooperman, Kelsey Jo Starr, Manolo Corichi, William Miner và Kirsten Lesage

DÀNH CHO PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG HOẶC CÁC TRUY VẤN KHÁC:

Jonathan Evans, Nhà nghiên cứu cao cấp
Achsah Callahan, Giám đốc truyền thông

202.419.4372

www.pewresearch.org

TRÍCH DẪN KHUYẾN NGHỊ

Pew Research Center, tháng 6 năm 2024,
"Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á"

Giới thiệu về Pew Research Center

Pew Research Center là một cơ quan cung cấp thông tin phi đảng phái, không vận động, cung cấp thông tin cho công chúng về các vấn đề, thái độ và xu hướng đang định hình thế giới. Center không dựa trên lập trường về chính sách. Center tiến hành thăm dò dư luận, nghiên cứu nhân khẩu học, nghiên cứu khoa học xã hội tính toán và nghiên cứu dựa trên dữ liệu khác. Center cũng nghiên cứu chính trị và chính sách; thói quen tin tức và phương tiện truyền thông; Internet và công nghệ; tôn giáo; chủng tộc và sắc tộc; các vấn đề quốc tế; xu hướng xã hội, nhân khẩu học và kinh tế; khoa học; phương pháp nghiên cứu và khoa học dữ liệu; nhập cư và di cư. Pew Research Center là công ty con của Pew Charitable Trusts, nhà tài trợ chính của trung tâm.

© Pew Research Center 2024

Chúng tôi đã làm điều này như thế nào

Đối với báo cáo này, chúng tôi đã khảo sát 10.390 người trưởng thành trên khắp Đông Á và nước láng giềng Việt Nam. Những người phỏng vấn địa phương đã thực hiện cuộc khảo sát bằng bảy ngôn ngữ từ tháng 6 đến tháng 9 năm 2023. Những cuộc phỏng vấn được thực hiện qua điện thoại ở bốn địa điểm: Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan. Ở Việt Nam, các cuộc phỏng vấn được thực hiện đối diện trực tiếp.

Cuộc khảo sát này được tài trợ bởi Pew Charitable Trusts và John Templeton Foundation, là một phần của [dự án Pew-Templeton Global Religious Futures](#), một nỗ lực rộng lớn hơn của Pew Research Center nhằm nghiên cứu sự thay đổi tôn giáo và tác động của thay đổi đối với các xã hội trên khắp thế giới.

Center trước đây đã tiến hành các cuộc khảo sát tập trung vào tôn giáo trên khắp [Châu Phi](#) và [Sahara](#); [Khu vực Trung Đông-Bắc Phi](#) và nhiều nơi có [dân số Hồi giáo lớn](#); [Mỹ Latin](#); [Israel](#); [Trung và Đông Âu](#); [Tây Âu](#); [Ấn Độ](#); [Nam Á và Đông Nam Á](#); và [Hoa Kỳ](#).

Khi thiết kế cuộc khảo sát, chúng tôi đã thực hiện một số bước để giúp đảm bảo rằng các câu hỏi sẽ phù hợp về mặt văn hóa và người trả lời sẽ hiểu được ý nghĩa dự kiến của câu hỏi. Chúng tôi đã tham khảo ý kiến của ban cố vấn gồm các chuyên gia học thuật về tôn giáo ở châu Á. Chúng tôi đã tiến hành các cuộc phỏng vấn về nhận thức ở Nhật Bản và Đài Loan. (Trong các cuộc phỏng vấn về nhận thức, người trả lời được yêu cầu đọc to câu hỏi, trả lời câu hỏi đó và thảo luận về suy nghĩ của họ). Bảng câu hỏi khảo sát đầy đủ cũng đã được thử nghiệm trước ở cả năm địa điểm trước khi tiến hành công tác thực địa.

Bảng câu hỏi được soạn thảo bằng tiếng Anh và được dịch sang sáu ngôn ngữ khác: Tiếng Quảng Đông, tiếng Phúc Kiến, tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Quan Thoại và tiếng Việt. Các nhà ngôn ngữ chuyên môn có trình độ thành thạo bản ngữ đã kiểm tra các bản dịch một cách độc lập. Trong các câu hỏi về niềm tin vào “thần”, người dịch được hướng dẫn chọn từ chung nhất có thể để chỉ thần trong mỗi ngôn ngữ và tránh dùng các thuật ngữ chỉ đề cập riêng đến các vị thần hoặc các nữ thần của bất kỳ tôn giáo cụ thể nào.

Người trả lời được lựa chọn bằng cách sử dụng thiết kế mẫu dựa trên xác suất. Dữ liệu được tính trọng số để tính đến các xác suất lựa chọn khác nhau và để phù hợp với các điểm chuẩn nhân khẩu học cho dân số trưởng thành. Điều này đảm bảo các cuộc khảo sát mang tính đại diện cho công chúng rộng hơn về độ tuổi, giới tính và trình độ học vấn.

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo [phần Phương pháp](#) (bằng tiếng Anh) của báo cáo và [bảng câu hỏi khảo sát đầy đủ](#) (bằng tiếng Anh).

Ghi nhận

Báo cáo này do Pew Research Center thực hiện dưới dạng một phần của Dự án Pew-Templeton Global Religious Futures, dự án này phân tích sự thay đổi tôn giáo và tác động của thay đổi đối với các xã hội trên khắp thế giới. Nguồn tài trợ cho dự án Global Religious Futures đến từ Pew Charitable Trusts và John Templeton Foundation (khoản tài trợ số 62287).

Tìm các báo cáo liên quan trực tuyến tại pewresearch.org/religion.

Báo cáo này là nỗ lực hợp tác dựa trên ý kiến đóng góp và phân tích của những cá nhân sau đây.

Nhóm nghiên cứu

Jonathan Evans, *Nhà nghiên cứu Cao cấp*
Alan Cooperman, *Giám đốc Nghiên cứu Tôn giáo*
Kelsey Jo Starr, *Nhà phân tích Nghiên cứu*
Manolo Corichi, *Nhà phân tích Nghiên cứu*
William Miner, *Trợ lý Nghiên cứu*
Kirsten Lesage, *Cộng tác viên Nghiên cứu*

Nhóm phương pháp

Patrick Moynihan, *Phó Giám đốc Phương pháp Nghiên cứu Quốc tế*
Carolyn Lau, *Nhà phương pháp Khảo sát Quốc tế*
Sofi Sinozich, *Nhà phương pháp Khảo sát Quốc tế*

Thiết kế biên tập và đồ họa

Dalia Fahmy, *Nhà văn/biên tập viên cao cấp*
Rebecca Leppert, *Biên tập viên Bản sao*
Bill Webster, *Nhà thiết kế Đồ họa Thông tin Cao cấp*

Truyền thông và xuất bản trên web

Achsah Callahan, *Giám đốc Truyền thông*
Gar Meng Leong, *Giám đốc Truyền thông*
Mithila Samak, *Cộng tác viên Truyền thông*
Justine Coleman, *Cộng tác viên Sản xuất Kỹ thuật số*
Anna Schiller, *Phó Giám đốc Truyền thông*
Stacy Rosenberg, *Giám đốc Chiến lược Kỹ thuật số*

Những người khác tại Center đã đóng góp cho báo cáo này bao gồm Neha Sahgal, Conrad Hackett, Yunping Tong, Anne Fengyan Shi, Christine Huang, Gregory A. Smith, Laura Silver, Becka A. Alper, Jeff Diamant, Drew DeSilver, Gracie Martinez và Laura Lewis.

Các cựu nhân viên của Center đã đóng góp cho báo cáo này bao gồm Ariana Monique Salazar, Adam Wolsky, Clark Letterman, Scott Gardner, Alexandra Castillo, Omkar Joshi, Mark Wang và Laverne Acheampong.

Center xin gửi lời cảm ơn tới ban chuyên gia cố vấn đã cung cấp hướng dẫn ở tất cả các giai đoạn của báo cáo này: Wei-Hsian Chi, cộng tác viên nghiên cứu tại Viện Xã hội học, Academia Sinica; Helen Hardacre, Giáo sư Nghiên cứu Tôn giáo và Xã hội Nhật Bản của Viện Reischauer tại Đại học Harvard; Tuan Hoang, Giáo sư Nhân văn và Sư phạm của Blanche E. Seaver tại Đại học Pepperdine; Jibum Kim, giáo sư xã hội học và giám đốc trung tâm nghiên cứu khảo sát tại Đại học Sungkyunkwan; Mark R. Mullins, giáo sư nghiên cứu về Nhật Bản tại Đại học Auckland; Anna Sun, phó giáo sư nghiên cứu tôn giáo và xã hội học tại Đại học Duke; và Fenggang Yang, giám đốc Trung tâm Tôn giáo và Phương Đông Toàn cầu tại Đại học Purdue.

Công tác thực địa cho cuộc khảo sát được tiến hành dưới sự chỉ đạo của Langer Research Associates và D3 Systems.

Mặc dù việc phân tích báo cáo này được hướng dẫn dưới sự tham vấn của chúng tôi cùng với các cố vấn, nhưng Pew Research Center hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc diễn giải và báo cáo dữ liệu.

Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á

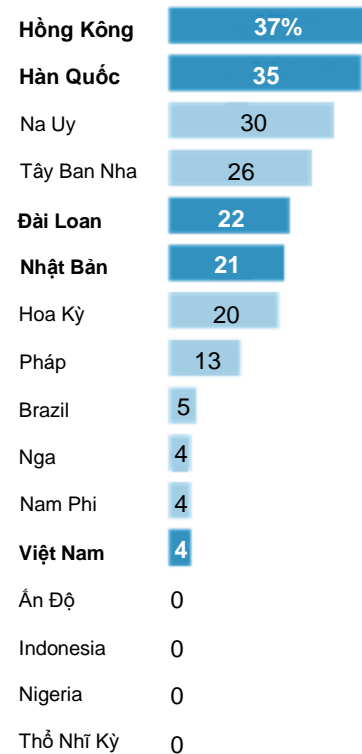
Một cuộc khảo sát ở Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và nước láng giềng Việt Nam cho thấy nhiều người không xác định theo tôn giáo nào nhưng nói rằng họ tin vào những sinh vật vô hình, tôn kính tổ tiên và tham gia các tập tục nghi lễ

Theo một số khía cạnh, Đông Á có vẻ như là một trong những khu vực ít sùng đạo nhất trên thế giới. Có tương đối ít người trưởng thành ở Đông Á cầu nguyện mỗi ngày hoặc nói rằng tôn giáo rất quan trọng trong cuộc sống của họ. Tỷ lệ bỏ đạo – những người rời bỏ tôn giáo – thuộc hàng cao nhất thế giới, theo một cuộc khảo sát mới của Pew Research Center trên hơn 10.000 người trưởng thành ở Đông Á và nước láng giềng Việt Nam.

Tuy nhiên, cuộc khảo sát cũng nhận thấy nhiều người trong khu vực vẫn tiếp tục giữ tín ngưỡng tôn giáo hoặc tâm linh và tham gia vào các nghi lễ truyền thống.

Sự bỏ đạo tôn giáo ở Đông Á và Việt Nam so với những xã hội đối chứng

% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ đã rời bỏ tôn giáo thời thơ ấu và xác định không còn theo bất kỳ tôn giáo nào



Lưu ý: Được chọn từ 102 địa điểm do Pew Research Center khảo sát từ năm 2008. Những địa điểm từ các cuộc khảo sát trước đây thường đại diện cho các mô hình khu vực. Để biết dữ liệu và phân tích tất cả 102 địa điểm, vui lòng đọc “Sự chuyển đổi tôn giáo ở Đông Á so với phần còn lại của thế giới” ở phần sau của báo cáo này.

Nguồn: Các cuộc khảo sát được tiến hành từ năm 2008 đến năm 2023.
“Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á”

PEW RESEARCH CENTER

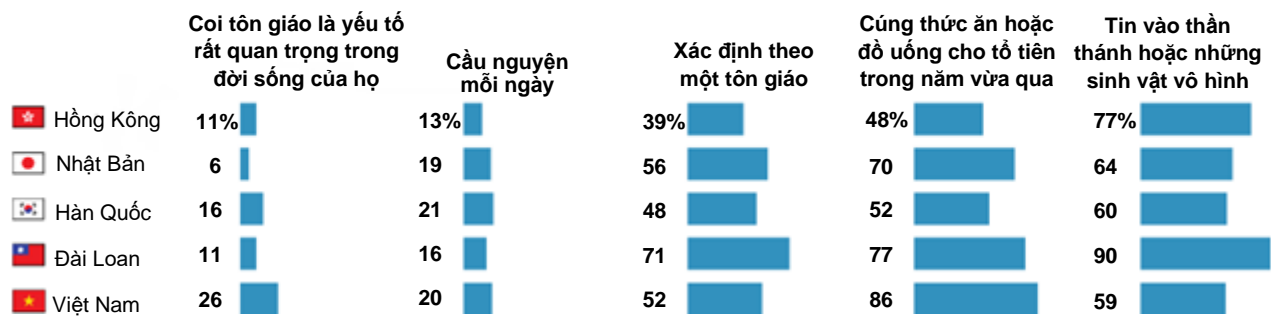
- Phần lớn người trưởng thành được khảo sát ở Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và Việt Nam cho biết họ **tin vào thần thánh hoặc những sinh vật vô hình**.
- Nhiều người cũng tham gia **ngghi lễ tôn kính tổ tiên** với nền tảng tôn giáo. Ví dụ: tại Nhật Bản, 70% cho biết họ đã cúng thức ăn, nước hoặc đồ uống để tưởng nhớ hoặc chăm sóc tổ tiên trong 12 tháng qua. Ở Việt Nam, 86% đã thực hiện nghi lễ này trong năm qua.
- **Cầu nguyện hoặc bày tỏ lòng kính trọng đối với các nhân vật tôn giáo hoặc vị thần** là hiện tượng khá phổ biến. Ví dụ: 30% người trưởng thành ở Hồng Kông nói rằng họ cầu nguyện hoặc bày tỏ lòng kính trọng tới *Quan Thế Âm Bồ Tát*, một vị thần gắn liền với lòng từ bi và 46% ở Đài Loan cầu nguyện hoặc tỏ lòng tôn kính với Đức Phật.

Một số lượng lớn người trưởng thành trên toàn khu vực – từ 27% ở Đài Loan đến 61% ở Hồng Kông – nói rằng họ “không có tôn giáo”. Nhưng ngay cả trong số những người không tôn giáo này, một nửa số đó trở lên có cúng kiếng cho tổ tiên đã khuất; ít nhất là cứ bốn trên mười người tin vào thần thánh hoặc những sinh vật vô hình; một phần tư số đó trở lên cho rằng núi, sông hay cây cối đều có linh hồn.

Nói tóm lại, khi chúng tôi đo lường tôn giáo trong những xã hội này bằng những gì mọi người *tin* và *làm*, thay vì liệu họ có nói rằng họ có tôn giáo hay không, thì khu vực này sôi động về tôn giáo hơn so với những gì chúng ta tưởng ban đầu.

Có rất ít người Đông Á coi tôn giáo là yếu tố rất quan trọng trong đời sống của họ, nhưng nhiều người cúng tổ tiên và tin vào thần thánh hoặc những sinh vật vô hình.

% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ...



Lưu ý: Những người trả lời được hỏi rằng liệu họ có cúng thức ăn, nước hoặc đồ uống để tưởng nhớ hoặc chăm sóc tổ tiên trong 12 tháng qua hay không. Những người trả lời được hỏi riêng liệu họ có tin vào thần thánh hay không hoặc liệu họ có nghĩ rằng có những sinh vật vô hình trên thế giới, như các vị thần hay linh hồn. “Thần” được dịch sang từng ngôn ngữ bằng cách sử dụng một thuật ngữ chung nhất có thể mà không đề cập đến (các) vị thần hoặc (các) nữ thần của bất kỳ tôn giáo cụ thể nào.

Nguồn: Cuộc khảo sát được tiến hành từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, ở người trưởng thành ở 5 cộng đồng Châu Á. Đọc Phương pháp để biết chi tiết.
“Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á”

PEW RESEARCH CENTER

[Thu thập dữ liệu về tôn giáo](#) ở Đông Á là [một thách thức phức tạp](#). [Khái niệm về tôn giáo](#) chỉ được các học giả du nhập vào khu vực này khoảng một thế kỷ trước, và các bản dịch phổ biến về “tôn giáo” (chẳng hạn như [zongjiao](#) trong tiếng Trung, [shūkyō](#) trong tiếng Nhật và [jonggyo](#) trong tiếng Hàn) thường được hiểu là đề cập đến các hình thức có tổ chức, có thứ bậc của tôn giáo, chẳng hạn như Cơ đốc giáo hoặc các phong trào tôn giáo mới – không phải các hình thức tâm linh truyền thống của châu Á.

Cuộc khảo sát bao gồm một số câu hỏi từ lâu đã được sử dụng để đo lường việc thực hành tôn giáo ở những nơi khác trên thế giới, chẳng hạn như tôn giáo quan trọng như thế nào trong đời sống của người dân. Nhưng báo cáo này nhấn mạnh hơn vào các câu hỏi mới được thiết kế để đo lường tín ngưỡng và thực hành tương đối phổ biến trong xã hội châu Á, bao gồm: [tôn kính tổ tiên](#); sự hiện diện của [linh hồn trong thế giới tự nhiên](#); bày tỏ lòng kính trọng đối với [các vị thần và nhân vật tôn giáo](#); niềm tin về [cuộc sống sau khi chết](#); và [mối liên hệ cá nhân với tôn giáo](#) ngoài bản sắc.

Báo cáo này dựa trên một cuộc khảo sát trong khu vực với 10.390 người trưởng thành ở bốn xã hội Đông Á (Hong Kong, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan) và nước láng giềng Việt Nam. Cuộc khảo sát được tiến hành bằng bảy ngôn ngữ từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023. Cuộc khảo sát được xây dựng dựa trên các nghiên cứu mà Pew Research Center trước đây đã công bố về tôn giáo ở [Trung Quốc](#), [Ấn Độ](#) và [Nam Á và Đông Nam Á](#).

Những điểm nổi bật khác trong phần Tổng quan này: [Chuyển đổi tôn giáo trong khu vực](#) | [Chuyển đổi tôn giáo ở Đông Á so với phần còn lại của thế giới](#) | [Tín ngưỡng và thực hành phổ biến](#) | [Những cựu Phật tử ở Đông Á so sánh như thế nào với những Phật tử trọn đời](#) | [Những phát hiện quan trọng khác trong báo cáo này](#)

Báo cáo đầy đủ có sẵn bằng tiếng Anh:

Chương 1: [Bối cảnh tôn giáo và thay đổi](#)

Chương 2: [Tôn giáo như một lối sống](#)

Chương 3: [Niềm tin](#)

Chương 4: [Tập tục](#)

Chương 5: [Tôn kính tổ tiên, tang lễ và niềm tin vào kiếp sau](#)

Chương 6: [Tôn giáo, chính trị và xã hội](#)

Chúng ta định nghĩa về Đông Á như thế nào

Thông thường, Đông Á được coi là bao gồm Trung Quốc, Hồng Kông, Nhật Bản, Ma Cao, Mông Cổ, Bắc Triều Tiên, Hàn Quốc và Đài Loan. Về mặt địa chính trị, Việt Nam thường được phân loại là một phần của Đông Nam Á. Nhưng chúng tôi đã khảo sát Việt Nam cùng với Đông Á vì một số lý do, bao gồm mối quan hệ lịch sử với Trung Quốc và truyền thống Nho giáo. Hơn nữa, Phật tử ở Việt Nam thực hành cùng một dòng Phật giáo (Đại thừa) phổ biến khắp Đông Á.

Trong toàn bộ báo cáo này, thuật ngữ “Đông Á” dùng để chỉ Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan.

Khi thảo luận về các xu hướng trên toàn “khu vực” rộng hơn, chúng tôi bao gồm cả Việt Nam.

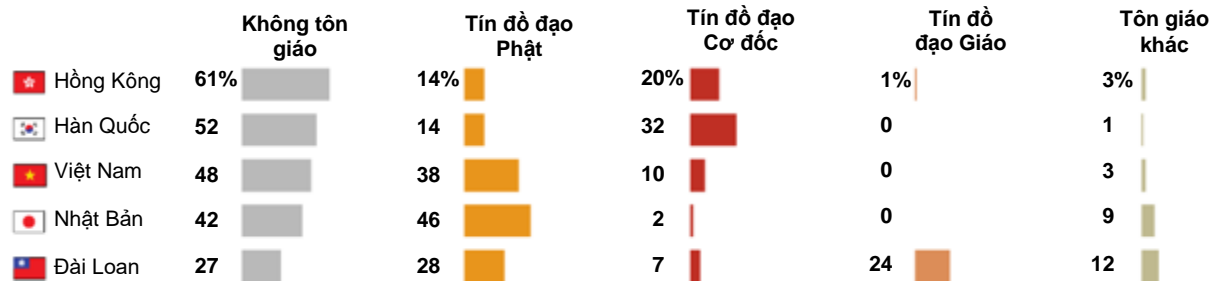
Vì lý do pháp lý và hậu cần, chúng tôi đã không khảo sát một số địa điểm khác thường được coi là một phần của Đông Á. Hiện tại, Trung Quốc không cho phép các tổ chức không phải của Trung Quốc tiến hành khảo sát trên đại lục và không thể thực hiện khảo sát dư luận ở Bắc Triều Tiên. Việc tiến hành các cuộc khảo sát mang tính đại diện trên toàn quốc ở Mông Cổ rất khó khăn do lối sống du mục của một bộ phận lớn người dân ở đây. Chúng tôi không khảo sát Ma Cao vì dân số ở đây tương đối ít.

Chuyển đổi tôn giáo trong khu vực

Hầu hết mọi người được khảo sát đều không theo tôn giáo nào hoặc xác định mình là Phật tử. Tuy nhiên, tại Hàn Quốc và Hồng Kông, một tỷ lệ đáng kể người trưởng thành xác định theo đạo Cơ đốc, còn Đài Loan có một số lượng lớn người theo Đạo giáo (còn gọi là Lão giáo).¹

Tôn giáo phổ biến nhất ở Hồng Kông, Hàn Quốc và Việt Nam là ‘không tôn giáo’

% người trưởng thành ở mỗi địa điểm hiện được xác định là...



Lưu ý: “Tôn giáo khác” cũng bao gồm những người đã chọn “Hồi giáo”, “Nho giáo”, “Tôn giáo địa phương/tôn giáo bản địa”, “Kết hợp các tôn giáo” và ở Nhật Bản là “Thần đạo”. Không biết/Từ chối trả lời không được hiển thị.

Nguồn: Cuộc khảo sát được tiến hành từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, ở người trưởng thành ở 5 cộng đồng Châu Á. Đọc Phương pháp để biết chi tiết.
“Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á”

PEW RESEARCH CENTER

¹ Theo [Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019](#) của Việt Nam, 86% tổng dân số không có tôn giáo, tỷ lệ lớn hơn nhiều so với 48% người Việt Nam trưởng thành trong cuộc khảo sát của chúng tôi xác định không theo tôn giáo. Cuộc điều tra dân số ở Việt Nam cho thấy tỷ lệ Phật tử (5% tổng dân số) nhỏ hơn nhiều so với tỷ lệ chúng tôi đo được (38% người trưởng thành). Tuy nhiên, theo Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, [cuộc điều tra dân số ở Việt Nam chỉ tính người dân là Phật tử](#) chỉ khi họ đã đăng ký chính thức với Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Nhưng bản sắc tôn giáo trong khu vực đang trải qua nhiều thay đổi đáng chú ý. Nhiều người nói rằng họ đã được nuôi dạy với một bản sắc tôn giáo khác với bản sắc tôn giáo mà họ tuyên bố hiện nay.

Tỷ lệ người trưởng thành ở Việt Nam chuyển từ môi trường tôn giáo của họ sang một tôn giáo khác – hoặc không theo tôn giáo nào – dao động từ 17% người trưởng thành ở Việt Nam đến 53% ở Hồng Kông và Hàn Quốc.

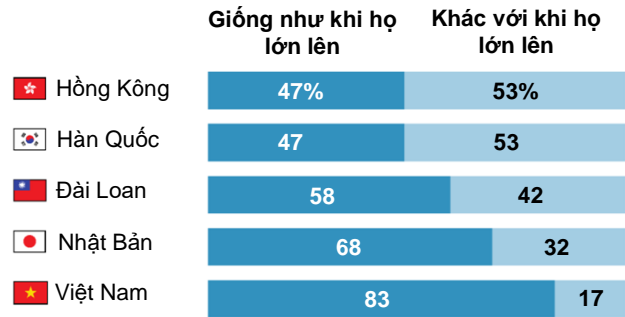
(Chúng tôi sử dụng thuật ngữ “chuyển đổi” thay vì “chuyển sang” để cho biết chuyển đổi diễn ra theo mọi hướng và không nhất thiết liên quan đến bất kỳ nghi thức hay buổi lễ trang trọng nào).

Tỷ lệ chuyển đổi tôn giáo dựa trên chuyển đổi giữa các truyền thống tôn giáo lớn trên thế giới, chứ không phải chuyển đổi trong một truyền thống. Ví dụ: chuyển đổi giữa Cơ đốc giáo và Phật giáo được chọn bằng những biện pháp này, nhưng chuyển đổi giữa Công giáo và Tin lành hoặc giữa các nhánh khác nhau của Hồi giáo thì không.

Chúng tôi cũng tính những người đã chuyển từ một tôn giáo cụ thể sang không có bản sắc tôn giáo – hoặc ngược lại – là đã chuyển đổi.

53% người trưởng thành ở Hồng Kông và Hàn Quốc đã thay đổi bản sắc tôn giáo từ thời thơ ấu

% người trưởng thành ở mỗi địa điểm có bản sắc tôn giáo ngày nay là...



Lưu ý: Trong bản phân tích này, chúng tôi đo lường việc chuyển đổi giữa các hạng mục sau: Cơ đốc giáo, Hồi giáo, Do Thái giáo, Phật giáo, Hindu giáo, “Tôn giáo khác”, “Không tôn giáo” và những người không trả lời câu hỏi.

Nguồn: Cuộc khảo sát được tiến hành từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, ở người trưởng thành ở 5 cộng đồng Châu Á. Đọc Phương pháp để biết chi tiết. “Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á”

PEW RESEARCH CENTER

Phần lớn chuyển đổi là bỏ đạo: Nhiều người Đông Á nói rằng họ đã được nuôi dạy theo một tôn giáo từ thời thơ ấu và hiện tại xác định không theo một tôn giáo nào. (Điều này ít phổ biến hơn ở nước láng giềng Việt Nam).

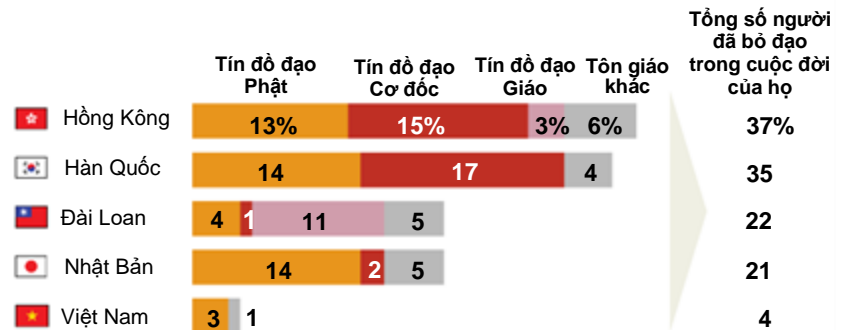
Những sự rời bỏ này chủ yếu là từ Phật giáo, Cơ đốc giáo và Đạo giáo. Ví dụ, 15% người trưởng thành ở Hồng Kông cho biết họ đã được nuôi dạy theo đạo Cơ đốc nhưng hiện không theo tôn giáo nào. 14% người trưởng thành ở Hàn Quốc và Nhật Bản nói rằng họ đã được nuôi dạy theo đạo Phật nhưng xác định không còn theo bất kỳ tôn giáo nào.

Tuy nhiên, tỷ lệ chuyển đổi tôn giáo cao không chỉ xuất phát từ việc người dân từ bỏ tôn giáo. Khoảng 1/10 người trưởng thành ở Hàn Quốc (12%) và Hồng Kông (9%) hiện được xác định là người theo đạo Cơ đốc nhưng đã được nuôi dạy theo một truyền thống tôn giáo khác, chẳng hạn như Phật giáo, hoặc đã được nuôi dạy mà không có bản sắc tôn giáo.

Tương tự, 11% người trưởng thành ở Đài Loan và 10% ở Việt Nam đã được nuôi dạy không theo đạo Phật nhưng hiện xác định là Phật tử.

Nhiều người ở Đông Á không còn xác định theo một tôn giáo nào những đã được nuôi dạy theo đạo Phật.

% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ đã được nuôi dạy ___ nhưng hiện xác định không theo tôn giáo nàoSS



Lưu ý: "Tôn giáo khác" trong biểu đồ này bao gồm những người nói rằng họ đã được nuôi dạy theo Hồi giáo; Nho giáo; theo các tôn giáo địa phương hoặc bản địa, kết hợp các tôn giáo hoặc một số tôn giáo khác; những người không nói rõ tôn giáo thời thơ ấu của họ; ở Nhật Bản, những người nói rằng họ đã được nuôi dạy theo "Thần đạo". Số liệu không thể thêm vào tổng phụ được chỉ báo do làm tròn.

Nguồn: Cuộc khảo sát được tiến hành từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, ở người trưởng thành ở 5 cộng đồng Châu Á. Đọc Phương pháp để biết chi tiết. "Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á"

PEW RESEARCH CENTER

Tuy nhiên, xét về mặt cân bằng, dân số không theo tôn giáo đã có *mức tăng ròng* từ việc chuyển đổi ở bốn địa điểm được khảo sát, dựa trên mọi nhóm tôn giáo khác trong phân tích của chúng tôi.

Ví dụ: Ở Hồng Kông, 30% người trưởng thành nói rằng họ đã được nuôi dạy mà không theo tôn giáo nào, trong khi 61% hiện xác định là không theo tôn giáo nào – tăng 31 điểm phần trăm.

Việt Nam là khu vực duy nhất được khảo sát mà dân số không theo tôn giáo nào bị *tổn thất ròng* do chuyển đổi tôn giáo: 55% người Việt trưởng thành nói rằng họ đã được nuôi dạy không theo tôn giáo nào, trong khi 48% hiện nay xác định không theo tôn giáo nào.

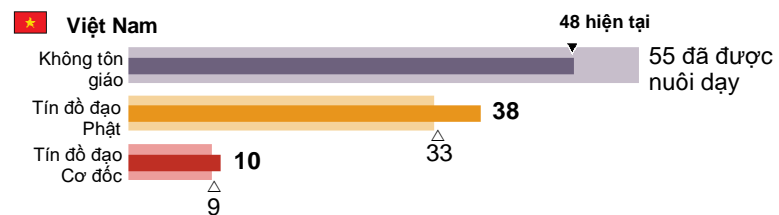
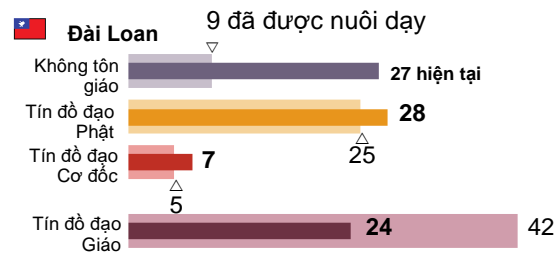
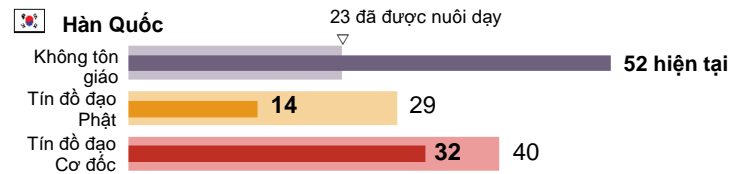
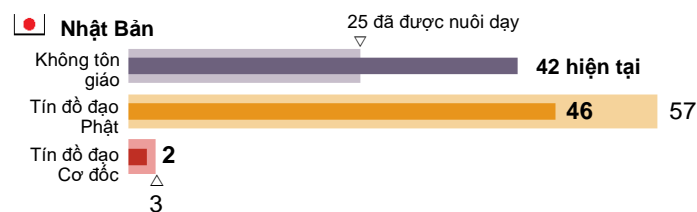
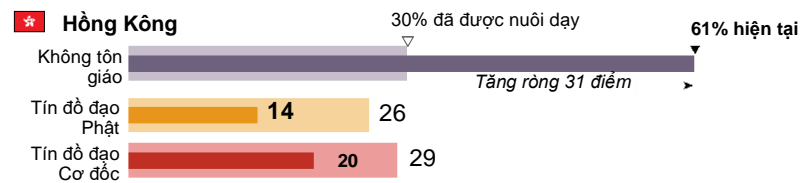
Trong khi đó, Phật tử đã phải chịu tổn thất ròng từ việc chuyển đổi tôn giáo ở Hồng Kông, Nhật Bản và Hàn Quốc. Ví dụ: 29% người trưởng thành ở Hàn Quốc nói rằng họ đã được nuôi dạy theo đạo Phật, nhưng 14% nói rằng họ hiện là Phật tử – giảm 15 điểm.

Mặt khác, số lượng Phật tử đã *tăng nhẹ* do chuyển đổi tôn giáo ở Đài Loan và Việt Nam.

(Đọc thêm về chuyển đổi tôn giáo ở [Chương 1](#)).

Phật giáo mất tín đồ vì ‘chuyển đổi tôn giáo’ ở Hồng Kông, Nhật Bản và Hàn Quốc

% tổng số người trưởng thành ở mỗi địa điểm đã được nuôi dạy và hiện xác định là mỗi nhóm theo tôn giáo



Nguồn: Cuộc khảo sát được tiến hành từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, ở người trưởng thành ở 5 cộng đồng Châu Á. Đọc Phương pháp để biết chi tiết. “Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á”

PEW RESEARCH CENTER

Chuyển đổi tôn giáo ở Đông Á so với phần còn lại của thế giới

Tỷ lệ chuyển đổi tôn giáo ở Đông Á (từ 32% ở Nhật Bản đến 53% ở Hồng Kông và Hàn Quốc) cao hơn ở nhiều nơi khác mà Pew Research Center đã đo lường.² Ví dụ: trong [các cuộc khảo sát trước đây của chúng tôi về tôn giáo trên khắp châu Á kể từ năm 2019](#) – bao gồm ở Campuchia, Ấn Độ, Indonesia, Malaysia, Singapore, Sri Lanka và Thái Lan – chỉ [Tỷ lệ chuyển đổi tôn giáo của Singapore](#) (35%) mới đạt đến tỷ lệ được thấy ở các xã hội châu Á.

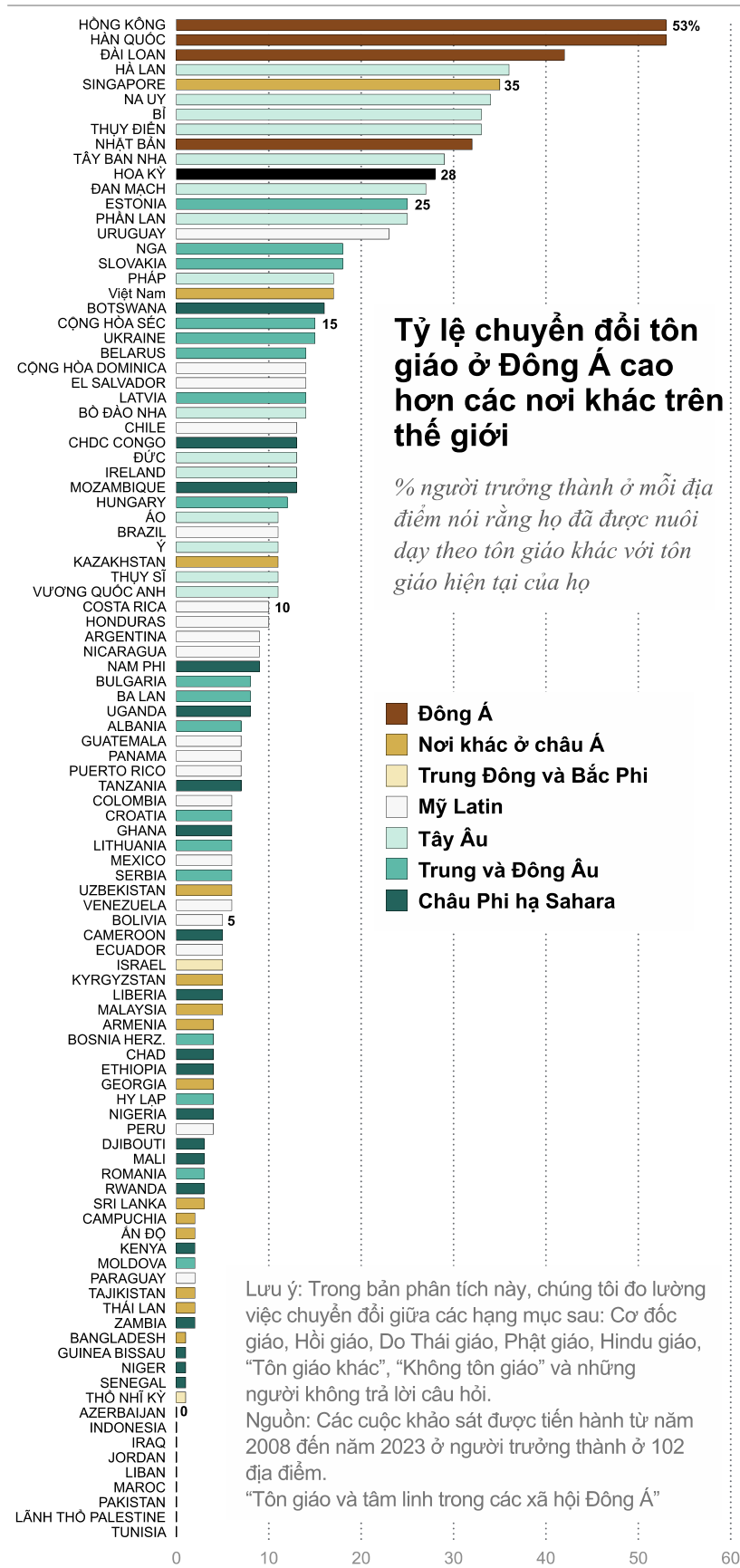
Ngay cả trong [cuộc khảo sát 15 xã hội Tây Âu vào năm 2017 của chúng tôi](#) – một khu vực trong đó [nhiều thập kỷ diễn ra bỏ đạo](#) đã dẫn đến sự tăng trưởng mạnh về số lượng người không theo tôn giáo nào – chúng tôi không tìm thấy nơi nào có tỷ lệ chuyển đổi vượt quá 40% (mức cao nhất là 36% ở Hà Lan).

Ở Hoa Kỳ, 28% người trưởng thành không còn xác định theo truyền thống tôn giáo mà họ đã được nuôi dạy, theo [dữ liệu mà chúng tôi thu thập vào mùa hè năm 2023](#).

Việc chuyển đổi tôn giáo ít phổ biến hơn ở các khu vực khác trên thế giới, chẳng hạn như khu vực Châu Mỹ Latin và Trung Đông-Bắc Phi.³

² Trong khuôn khổ của phân tích này, Armenia, Azerbaijan và Georgia được đưa vào Châu Á. Ba quốc gia Caucasus này nằm giữa Biển Đen và Biển Caspi ở khu vực biên giới giữa Châu Âu và Châu Á.

³ Trong bản phân tích này, chúng tôi đo lường việc chuyển đổi giữa các hạng mục sau: Cơ đốc giáo, Hồi giáo, Do Thái giáo, Phật giáo, Hindu giáo, "Tôn giáo khác", "Không tôn giáo" và những người không trả lời câu hỏi. Nếu các hạng mục chi tiết hơn đã được sử dụng trong phân tích (chẳng hạn như Công giáo và Tin lành, các giáo phái Tin lành khác nhau hoặc các trường phái tư tưởng khác nhau trong Phật giáo), tỷ lệ những người được coi là đã chuyển đổi tôn giáo sẽ tăng lên (ví dụ: Vui lòng đọc bản phân tích chi tiết năm 2015 của chúng tôi về [chuyển đổi tôn giáo ở Hoa Kỳ](#)). Chúng tôi đã phân tích việc chuyển đổi ở cấp độ các truyền thống tôn giáo lớn trên thế giới để cho phép so sánh nhất quán trên toàn cầu.



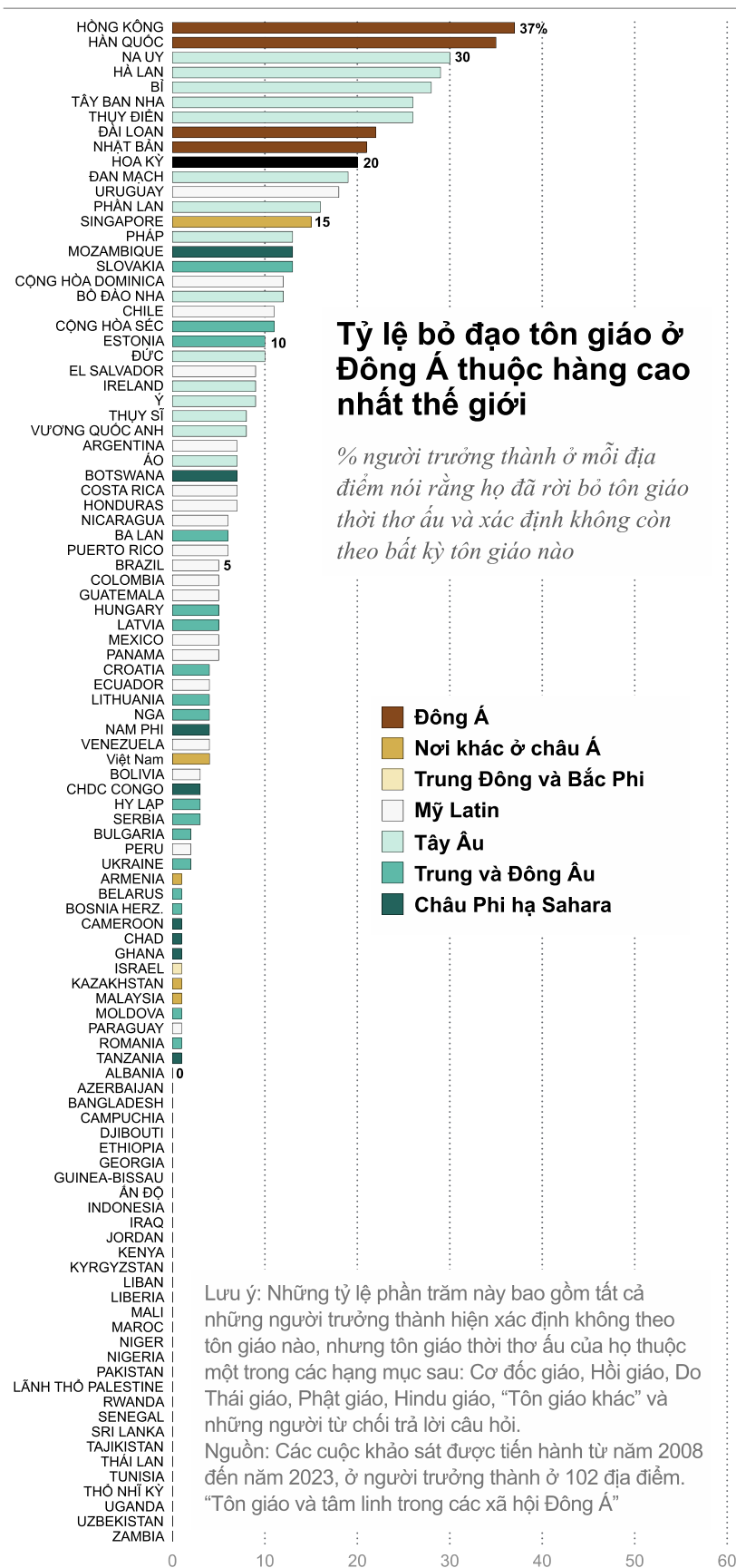
Chúng tôi cũng đã phân tích dữ liệu chúng tôi thu thập trên khắp thế giới từ năm 2008 để xem tỷ lệ *bỏ đạo* ở Đông Á và Việt Nam so với các địa điểm khác như thế nào.

Hồng Kông (37%) và Hàn Quốc (35%) có tỷ lệ người trưởng thành cao nhất thế giới cho biết họ đã được nuôi dạy theo một tôn giáo nhưng không còn xác định theo một tôn giáo nào nữa. Theo sau là một số nước Tây Âu, bao gồm Na Uy (30%), Hà Lan (29%) và Bỉ (28%).

Nằm ở vị trí cao trong danh sách còn có hai xã hội Đông Á khác: Đài Loan (22%) và Nhật Bản (21%).

Ở phần lớn các địa điểm chúng tôi đã khảo sát trong nhiều năm – bao gồm hầu hết các địa điểm được khảo sát ở [Trung và Đông Âu](#), khu vực [Trung Đông và Bắc Phi](#) và [phần lớn châu Phi hạ Sahara](#) – khoảng 5% người trưởng thành trở xuống nói rằng họ đã được nuôi dạy theo một tôn giáo nhưng giờ đây không theo nữa. Trong số năm địa điểm mà chúng tôi đã khảo sát cho báo cáo này, chỉ có Việt Nam có tỷ lệ *bỏ đạo* thấp như vậy (4%).

(Để biết thông tin về thời điểm chúng tôi đã tiến hành khảo sát ở 102 quốc gia và vùng lãnh thổ, vui lòng xem [Phụ lục A](#)).



Tín ngưỡng và thực hành chung

Các cuộc khảo sát về tôn giáo của Pew Research Center thường hỏi: “Tôn giáo quan trọng như thế nào trong đời sống của bạn?”. Chúng tôi sử dụng câu hỏi này như một trong số nhiều cách để đo lường vai trò của tôn giáo đối với đời sống của người dân ở các khu vực địa lý và theo thời gian.

Do tỷ lệ theo tôn giáo tương đối thấp ở một số vùng của Đông Á, cũng như tính phức tạp khi dịch từ “tôn giáo” sang một số ngôn ngữ châu Á, có lẽ không có gì đáng ngạc nhiên khi tương đối ít người trong khu vực nói rằng tôn giáo là yếu tố “rất quan trọng” đối với họ.

Ở năm địa điểm mà chúng tôi đã khảo sát, không quá 26% người trưởng thành cho rằng tôn giáo là yếu tố rất quan trọng trong đời sống của họ, trong đó chỉ có 6% ở Nhật Bản.⁴ Ở các khu vực khác trên thế giới – bao gồm cả một số xã hội châu Á lân cận – các cuộc khảo sát thường cho thấy những con số cao hơn nhiều.⁵

Tuy nhiên, nhiều người không coi tôn giáo là yếu tố rất quan trọng trong đời sống của họ nhưng lại tham gia vào nhiều tập tục tôn giáo khác nhau và có nhiều niềm tin tâm linh khác nhau.

Người dân trong khu vực có nhiều khả năng tham gia vào thế giới tâm linh hơn là nói rằng tôn giáo rất quan trọng trong đời sống của họ.

% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ...

	Nghĩ rằng nghiệp báo có tồn tại	Đã được linh hồn tổ tiên ghé thăm trong giấc mơ hoặc một hình thức nào đó khác	Đã từng tập thiền	Cầu nguyện mỗi ngày	Coi tôn giáo là yếu tố rất quan trọng trong đời sống của họ
Hồng Kông	76%	16%	22%	13%	11%
Nhật Bản	16	36	30	19	6
Hàn Quốc	48	40	59	21	16
Đài Loan	87	36	34	16	11
Việt Nam	75	42	16	20	26

Lưu ý: Màu tối hơn đại diện cho giá trị cao hơn. Những người trả lời được hỏi riêng rằng liệu họ có từng cảm thấy linh hồn của tổ tiên đã ghé thăm họ trong giấc mơ hay ở bên họ ở bất kỳ hình thức nào đó khác hay không.

Nguồn: Cuộc khảo sát được tiến hành từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, ở người trưởng thành ở 5 cộng đồng Châu Á. Đọc Phương pháp để biết chi tiết. “Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á”

PEW RESEARCH CENTER

⁴ Pew Research Center không thể khảo sát ở Trung Quốc do chính phủ Trung Quốc hạn chế đối với các tổ chức nghiên cứu nước ngoài. Tuy nhiên, Khảo sát Giá trị Thế giới năm 2018 tại Trung Quốc cho thấy 13% người trưởng thành ở Trung Quốc nói rằng tôn giáo rất quan trọng trong đời sống của họ. Đọc báo cáo năm 2023 của chúng tôi [“Đo lường tôn giáo ở Trung Quốc”](#) để biết thêm thông tin.

⁵ Ví dụ: ở Ấn Độ, 84% người trưởng thành nói rằng tôn giáo rất quan trọng trong đời sống của họ, theo [cuộc khảo sát năm 2019-2020 của chúng tôi tại đó](#). Tại sáu quốc gia mà chúng tôi đã khảo sát ở [Nam Á và Đông Nam Á](#) vào năm 2022, đa số người trưởng thành ở tất cả các quốc gia ngoại trừ Singapore đều thừa nhận điều này. Ngay cả ở Singapore, 36% người trưởng thành coi tôn giáo là yếu tố rất quan trọng trong đời sống của họ. Chỉ ở Châu Âu, các nghiên cứu về tôn giáo của Center mới cho thấy thái độ về câu hỏi này có phần tương tự với Đông Á, với giá trị trung vị là 20% người trưởng thành ở 34 quốc gia Châu Âu nói rằng tôn giáo rất quan trọng trong đời sống của họ, theo [khảo sát năm 2015-2017 ở Trung/Đông và Tây Âu của chúng tôi](#).

Ví dụ: Ở Đài Loan, chỉ 11% người trưởng thành nói rằng tôn giáo là yếu tố rất quan trọng đối với họ, nhưng 87% tin vào nghiệp báo, 36% nói rằng họ đã từng được linh hồn tổ tiên ghé thăm và 34% nói rằng họ đã từng tập thiền.

Linh hồn của tổ tiên từ lâu đã là tâm điểm của các nghi lễ ở Đông Á và nước láng giềng Việt Nam, và việc tôn kính tổ tiên vẫn được thực hành rộng rãi. Khoảng một nửa số người trưởng thành trở lên ở tất cả những địa điểm chúng tôi đã khảo sát cho biết gần đây họ đã cúng thức ăn, nước hoặc đồ uống để tưởng nhớ hoặc chăm sóc tổ tiên.

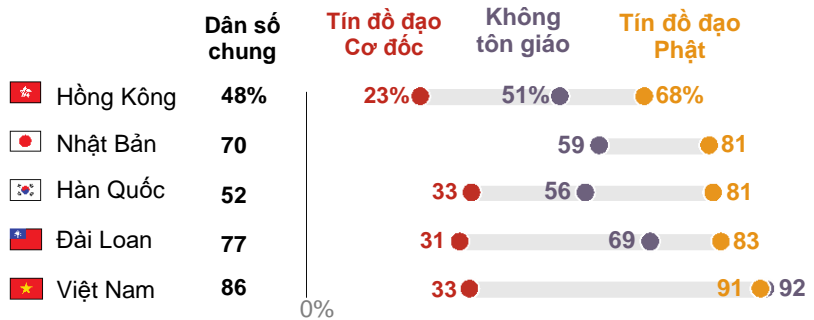
Một ví dụ đặc biệt nổi bật: 92% người Việt trưởng thành không theo tôn giáo nào cho biết họ đã cúng tổ tiên trong năm qua.

Những mối liên hệ này với những người thân đã mất không phải lúc nào cũng được coi là một chiều. Ở mọi nơi ngoại trừ Hồng Kông, khoảng 4 trên 10 người trưởng thành nói rằng họ đã được linh hồn tổ tiên ghé thăm trong giấc mơ hoặc ở hình thức nào đó khác.

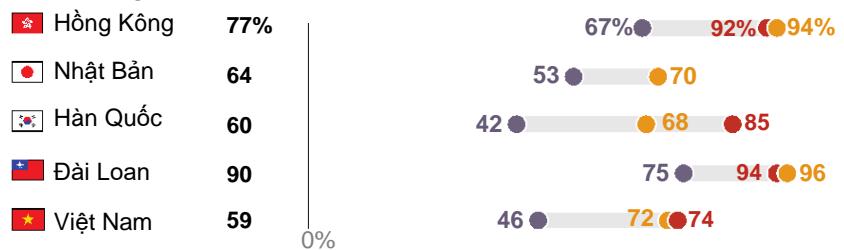
Hầu hết người trưởng thành được khảo sát ở cả năm địa điểm đều nói rằng họ tin vào thần thánh hoặc những sinh vật vô hình, như các vị thần hoặc linh hồn. Trong khi những người trưởng thành không theo tôn giáo nào tin vào thần thánh hoặc những sinh vật vô hình với tỷ lệ

Ít nhất một nửa số người trưởng thành không theo tôn giáo nào ở những địa điểm được khảo sát cho biết gần đây đã cúng thức ăn hoặc đồ uống để chăm sóc tổ tiên của họ

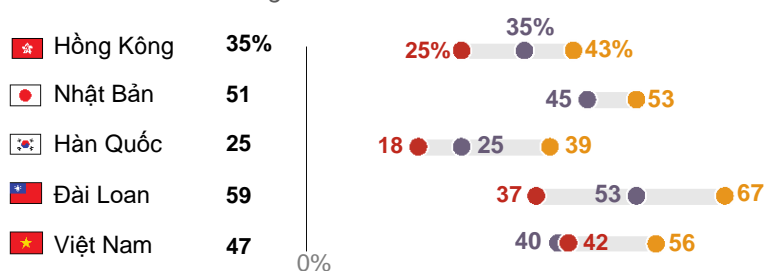
% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ đã cúng thức ăn, nước hoặc đồ uống để tưởng nhớ hoặc chăm sóc tổ tiên trong 12 tháng qua



% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ tin vào thần thánh hoặc những sinh vật vô hình



% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ nghĩ núi, sông hay cây cối đều có linh hồn riêng



Lưu ý: Những người trả lời được hỏi riêng liệu họ có tin vào thần thánh hay không hoặc liệu họ có nghĩ rằng có những sinh vật vô hình trên thế giới, như các vị thần hay linh hồn. "Thần" được dịch sang từng ngôn ngữ bằng cách sử dụng một thuật ngữ chung nhất có thể mà không đề cập đến (các) vị thần hoặc (các) nữ thần của bất kỳ tôn giáo cụ thể nào. Cỡ mẫu tín đồ Cơ Đốc ở Nhật Bản quá nhỏ để có thể phân tích.

Nguồn: Cuộc khảo sát được tiến hành từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, ở người trưởng thành ở 5 cộng đồng Châu Á. Đọc Phương pháp để biết chi tiết. "Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á"

PEW RESEARCH CENTER

thấp hơn so với những người theo đạo Cơ đốc và đạo Phật, thì ít nhất 4 trên 10 người trưởng thành không theo tôn giáo nào ở mỗi địa điểm bày tỏ những niềm tin này. Ở Đài Loan, 3/4 số người không theo tôn giáo nào nói rằng họ tin vào thần thánh hoặc những sinh vật vô hình.

Một tỷ lệ khá lớn người lớn cũng coi thiên nhiên là thế giới của những linh hồn vô hình. Ở Đài Loan, Nhật Bản và Việt Nam, khoảng một nửa số người trưởng thành trở lên cho biết họ tin rằng núi, sông hay cây cối đều có linh hồn riêng.

Những cựu Phật tử ở Đông Á so sánh như thế nào với những Phật tử trọn đời

Như chúng ta đã thấy, có rất nhiều sự bỏ đạo tôn giáo ở Đông Á: 37% người trưởng thành ở Hồng Kông, 35% ở Hàn Quốc, 22% ở Đài Loan và 21% ở Nhật Bản cho biết họ đã được nuôi dạy theo một tôn giáo như Phật giáo, Cơ đốc giáo hoặc Đạo giáo từ khi còn nhỏ nhưng ngày nay không còn xác định theo bất kỳ tôn giáo nào (để so sánh, chỉ có 4% người Việt trưởng thành đã bỏ đạo).

Đồng thời, rất nhiều người nói rằng họ “không tôn giáo”, tuy nhiên vẫn thể hiện một số niềm tin tôn giáo và nói rằng họ tham gia vào một số hành vi tâm linh truyền thống.

Điều này đặt ra câu hỏi: Việc theo tôn giáo ở Châu Á có ý nghĩa như thế nào? Các nhãn mác tôn giáo có quan trọng không?

Câu trả lời ngắn gọn là có – cách mọi người mô tả về bản thân đều có ý nghĩa. Ví dụ: Hãy xem xét ba kiểu người Đông Á:

- Phật tử trọn đời (những người nói rằng họ đã được nuôi dạy như một Phật tử và vẫn coi mình là Phật tử)
- Những cựu Phật tử, hiện không theo tôn giáo nào (những người nói rằng họ đã được nuôi dạy như là Phật tử nhưng không còn xác định theo bất kỳ tôn giáo nào)
- Suốt đời không theo tôn giáo nào (những người nói rằng họ đã được nuôi dạy không theo tôn giáo nào và vẫn không xác định theo một tôn giáo nào)

Có đủ người thuộc cả ba nhóm người trong bốn xã hội Đông Á mà chúng tôi đã khảo sát – Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan – để cho phép phân tích chi tiết từng nhóm. Ở tất cả những địa điểm này, Phật tử trọn đời đều kiên định cho biết họ tham gia vào các tập tục tôn giáo và giữ niềm tin tôn giáo với tỷ lệ cao hơn đáng kể so với cựu Phật tử. Nhưng cũng có thể có một số ảnh hưởng còn sót lại của thời thơ ấu theo đạo Phật đối với cựu Phật tử, là những người trung bình có phần sùng đạo hơn những người suốt đời không theo tôn giáo.

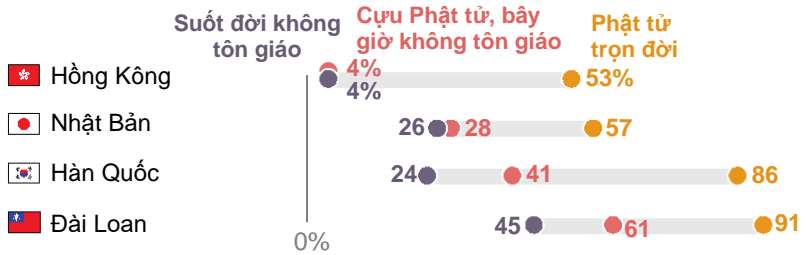
Ví dụ: Phật tử trọn đời ở Đài Loan có khả năng cao hơn 30 điểm phần trăm so với cựu Phật tử cho biết họ thường đi đến hoặc đi chùa (91% so với 61%). Ngược lại, cựu Phật tử có khả năng đi đền hoặc đi chùa cao hơn 16 điểm so với những người Đài Loan không theo tôn giáo suốt đời (61% so với 45%).

Mô hình tương tự xuất hiện trong các câu hỏi khảo sát về việc tôn kính tổ tiên. Trong khi hầu hết mọi người thuộc cả ba hạng mục đều nói rằng họ đã thấp hương trong 12 tháng qua để tưởng nhớ hoặc chăm sóc tổ tiên, hoạt động này phổ biến nhất ở Phật tử suốt đời. Ở Hồng Kông, 84% Phật tử trọn đời đã thấp hương cúng tổ tiên trong năm qua, trong khi 65% cựu Phật tử và 59% những người suốt đời không theo tôn giáo cho biết họ đã làm như vậy.

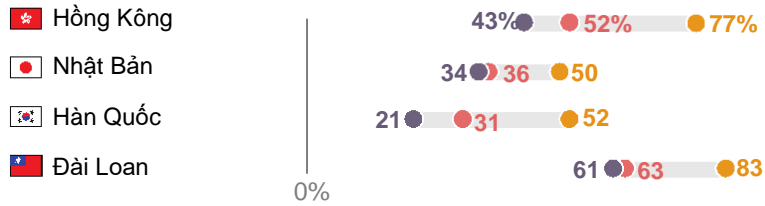
Hơn nữa, theo quan niệm của họ về những người theo đạo Phật Buddhmer nào thường gần gũi với những người suốt đời không theo tôn giáo hơn là những Phật tử trọn đời. Phần lớn những Phật tử trọn đời ở Nhật Bản (57%) xem Phật giáo là “một bộ giáo lý đạo đức hướng dẫn hành động,” trong khi tỷ lệ nhỏ hơn của những cựu Phật tử (43%) và những người suốt đời không theo tôn giáo (44%) nói điều này.

Ở Đông Á, hầu hết những người chuyển đổi từ Phật giáo sang không tôn giáo và những người trưởng thành suốt đời không theo tôn giáo nào gần đây đã thấp hương.

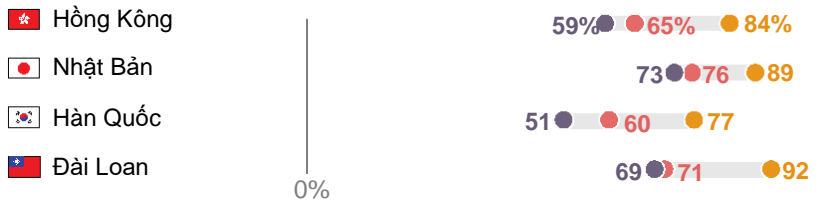
% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ thường đi đền chùa



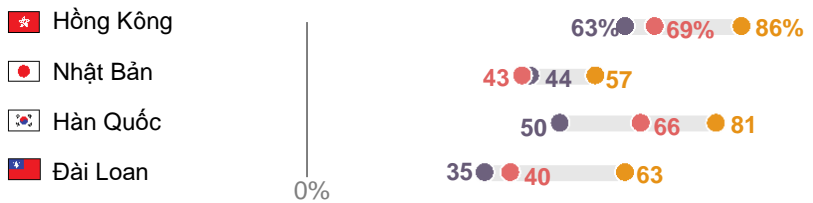
% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ nghĩ rằng có sự tái sinh



% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng họ đã thấp hương trong 12 tháng qua để tưởng nhớ hoặc chăm sóc tổ tiên



% người trưởng thành ở mỗi địa điểm nói rằng Phật giáo là một bộ giáo lý đạo đức hướng dẫn hành động



Nguồn: Cuộc khảo sát được tiến hành từ ngày 2 tháng 6 đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, ở người trưởng thành ở 5 cộng đồng Châu Á. Đọc Phương pháp để biết chi tiết. “Tôn giáo và tâm linh trong các xã hội Đông Á”

PEW RESEARCH CENTER

Nói tóm lại, cách mọi người mô tả việc theo tôn giáo hiện tại và việc theo tôn giáo thời thơ ấu của họ có xu hướng tương ứng với mức độ niềm tin và thực hành tôn giáo của họ.

Các phát hiện quan trọng khác trong báo cáo này

- Ít nhất 1/5 số người trưởng thành ở mỗi xã hội trong số 4 xã hội Đông Á được khảo sát, cũng như 79% người trưởng thành ở nước láng giềng Việt Nam, nói rằng họ cảm thấy linh hồn tổ tiên đã giúp đỡ họ vào một thời điểm nào đó trong cuộc đời ([Chương 5](#) có thêm thông tin về tương tác với tổ tiên).
- Hầu hết mọi người được khảo sát trong khu vực nói rằng họ cảm thấy có mối liên hệ cá nhân với “lối sống” của ít nhất một niềm tin hoặc triết lý tôn giáo, ngay cả khi nó không giống hệt như bản sắc tôn giáo hiện tại của họ. Ví dụ: 34% tín đồ Cơ đốc ở Hàn Quốc nói rằng họ cảm thấy có mối liên hệ cá nhân với lối sống Phật giáo và 26% Phật tử ở Hàn Quốc cảm thấy có mối liên hệ với lối sống Cơ đốc giáo ([Chương 2](#) thảo luận về tôn giáo như một lối sống và sự đồng cảm của con người với nhiều truyền thống).
- Phần lớn người trưởng thành trong tất cả các nhóm tôn giáo đều nói rằng Phật giáo là “một bộ giáo lý đạo đức hướng dẫn hành động”, “một nền văn hóa mà con người là một phần trong đó” và “một tôn giáo mà con người lựa chọn đi theo” ([Chương 2](#) có nhiều chi tiết hơn về cách những người trả lời khảo sát định nghĩa về Phật giáo, cũng như một số tín ngưỡng và thực hành mà người Phật tử xem là quan trọng để trở thành Phật giáo “thực sự”).
- Người dân trong khu vực – đặc biệt tín đồ Cơ đốc – nhìn chung coi tôn giáo là một động lực tích cực trong xã hội của họ ([Chương 6](#) cung cấp thêm thông tin về giao thoa giữa tôn giáo và xã hội).

Bản tóm tắt những phát hiện này đã được dịch từ nguyên bản tiếng Anh.